

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2022/HSST**  
Ngày 13/04/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hải Đăng.

Bà Nguyễn Thị Cương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thị Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:** Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**, Sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không có.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không có; Bố đẻ: Trần Văn T1, sinh năm 1958(đã chết); Mẹ đẻ: Vũ Thị Vân, sinh năm 1962; Vợ: Trần Thị T2, sinh năm 1989; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2021; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 03; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ ngày 31/01/2022, tạm giam ngày 03/02/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

**\* Bị hại:** Công ty Cổ phần đường sắt H

Địa chỉ: Số 199, đường P1, phường X, quận B, thành phố H1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thân Văn S, sinh năm 1966 - Chức vụ: Cung trưởng cung Cầu - Đường - Hàm Mỏ Trạng thuộc Công ty cổ phần đường sắt H - Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản R, xã T1, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Văn M1, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản R, xã T1, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Trần Công D1, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản R, xã T1, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Trần Thị H2, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Liên S, huyện T3, tỉnh Bắc Giang.

4. Chị Hà Thị H4, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T2, thị trấn Nh, huyện T3, tỉnh Bắc Giang.

5. Chị Ngô Thị L2, sinh năm 1966. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ3 2, thị trấn Nh, huyện T3, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2021, ông Trần Công D1, sinh năm 1973 ở bản R, xã T1, huyện Y (là Công nhân Công ty Cổ phần đường sắt H địa chỉ số 199, đường P1, phường X, quận B, thành phố H1) đi kiểm tra tại Km 26+500 đến Km 26+600 tuyến đường sắt Kép - Lưu Xá, thuộc địa phận bản Bãi Lát, xã T1, huyện Y, tỉnh Bắc Giang phát hiện đoạn đường sắt nêu trên bị trộm cắp một số thiết bị, vật tư đường sắt (lập lách, đỉnh đường và buL2 mỗi ray), ông D1 trình báo Công an xã T1. Công an xã T1 đã triệu tập làm việc với Đàm Văn Khoa, sinh năm 1990 ở bản Diễn và Hoàng Văn M1, sinh năm 1995 ở bản R, cùng xã T1, huyện Y; Trần Văn P, sinh năm 1988 ở thôn H, xã A, huyện Y. Tại cơ quan điều tra Khoa, M1 và P thừa nhận: Các đối tượng đều nghiện ma túy nên đã cùng nhau trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Từ ngày 27/4/2021 đến ngày 07/5/2021, các đối tượng đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản là vật tư, thiết bị đường sắt của tuyến đường nêu trên, cụ thể như sau:

**\* Vụ thứ nhất:** Chiều ngày 27/4/2021, Khoa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N3-5261 đến khu vực tổ dân phố Tiến Điều, thị trấn Nh, huyện T3 thì gặp P. Khoa rủ P đi trộm cắp tài sản là các thiết bị, vật tư đường sắt, P đồng ý. Khoa cùng P đi bằng xe mô tô của Khoa đến đoạn đường sắt thuộc bản Bãi Lát, xã T1, huyện

Y. Khoa giấu xe mô tô tại bụi cây ở rìa đường rồi cùng P đi bộ vào khu vực đường sắt. Tại đây Khoa và P dùng xà cày (do Khoa mang đi) cùng nhau trộm cắp được 14 miếng đệm ray theo đỉnh đường cho vào 03 bao tơ rứa và 01 vỏ gối cho lên xe mô tô cùng nhau mang xuống cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Trần Thị H2, sinh năm 1971 ở thôn Ch, xã Liên S, huyện T3 bán được 540.000 đồng. Số tiền này Khoa và P mua ma túy cùng nhau sử dụng hết. Khi về, Khoa và P hẹn nhau khi không có tiền mua ma túy thì tiếp tục đến đoạn đường sắt nêu trên trộm cắp mang bán lấy tiền mua ma túy sử dụng.

\* **Vụ thứ hai:** Khoảng 10 giờ ngày 28/4/2021, Khoa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N3-5261 đi từ xã Vân Trung, huyện Việt Yên về đoạn đường sắt nêu trên nhìn thấy P đang trộm cắp các miếng đệm ray nên Khoa lại dùng xà cày cùng P trộm cắp. Khoa và P trộm cắp được 08 miếng đệm ray theo đỉnh đường cho vào 02 bao tơ rứa rồi cùng nhau cho lên xe mô tô chở xuống cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Hà Thị H4, sinh năm 1986 ở tổ dân phố T2, thị trấn Nh, huyện T3, tỉnh Bắc Giang bán được số tiền là 320.000 đồng và dùng số tiền này mua ma túy cùng nhau sử dụng hết.

\* **Vụ thứ ba:** Khoảng 9 giờ ngày 29/4/2021, Khoa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N3-5261 đến đoạn đường sắt nêu trên. Tại đây, Khoa và P mỗi người dùng 01 chiếc xà cày trộm cắp được 16 miếng đệm ray kèm theo đỉnh đường rồi tiếp tục mang số tài sản trộm cắp được đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền 420.000 đồng, sau đó mua ma túy cùng nhau sử dụng hết.

\* **Vụ thứ tư:** Khoảng 17 giờ ngày 29/4/2021, Khoa đi bộ một mình đến đoạn đường sắt nêu trên và dùng xà cày trộm cắp được khoảng 30 kilôgam miếng đệm ray cho vào bao tơ rứa, giấu vào bụi cây gần đó rồi đi về nhà. Khoảng 08 giờ ngày 30/4/2021, Khoa ra chỗ giấu tài sản trộm cắp được hôm trước thì gặp P ở đó. Khoa đưa bao tơ rứa đựng đệm ray cho P mang bán cho chị Hà Thị H4, P không nhớ bán được bao nhiêu tiền, số tiền bán được P mua ma túy về cùng Khoa sử dụng hết.

\* **Vụ thứ năm:** Trưa ngày 30/4/2021, P đi xe mô tô đến đoạn đường sắt nêu trên và dùng xà cày trộm cắp được 35 kilôgam miếng đệm ray đường sắt rồi mang đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền là 240.000 đồng, số tiền này P mua ma túy sử dụng một mình hết.

\* **Vụ thứ sáu:** Khoảng 17 giờ ngày 30/4/2021, Khoa đi một mình đến đoạn đường sắt nêu trên và dùng xà cày trộm cắp được khoảng 33 kilôgam miếng đệm ray đường sắt và đỉnh đường, sau đó giấu tại bụi cây gần đó. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/5/2021, Khoa gặp P tại đây, Khoa đưa cho P số đệm ray đường sắt và đỉnh đường mà Khoa đã trộm cắp để P mang đi bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền 260.000 đồng, P sử dụng số tiền này mua ma túy về cùng Khoa sử dụng hết.

\* **Vụ thứ bảy:** Buổi trưa ngày 01/5/2021, P đi xe mô tô đến đoạn đường sắt nêu trên và dùng xà cày trộm cắp được khoảng 40 kilôgam miếng đệm ray đường sắt và khoảng 06 kilôgam đinh đường cho vào bao tơ rứa. P mang số đệm ray và đinh đường sắt trộm cắp được đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền 300.000 đồng sau đó mua ma túy sử dụng một mình hết.

\* **Vụ thứ tám:** Buổi trưa ngày 02/5/2021, P điều khiển xe mô tô đến đoạn đường sắt nêu trên và dùng 01 chiếc mỏ lết, 01 rũa kim loại trộm cắp được 02 bộ lập lách và bu lông rồi mang đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền là 420.000 đồng, số tiền này P đã mua ma túy sử dụng một mình hết.

\* **Vụ thứ chín:** Khoảng 09 giờ ngày 03/5/2021, Khoa cùng P đi đến đoạn đường sắt nêu trên. Tại đây, Khoa và P sử dụng 01 chiếc mỏ lết, 01 ống kim loại hình hộp chữ nhật, 02 chiếc rũa kim loại trộm cắp được 03 bộ lập lách và bu lông cho vào 04 bao tơ rứa xong cùng nhau mang đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền là 700.000 đồng, số tiền này P và Khoa mua ma túy cùng nhau sử dụng hết.

\* **Vụ thứ M1:** Khoảng 09 giờ ngày 04/5/2021, Khoa cùng P đi đến đoạn đường sắt nêu trên. Tại đây, Khoa và P dùng 01 chiếc mỏ lết, 01 rũa bằng kim loại, 01 ống kim loại hình hộp chữ nhật để tháo trộm cắp các bộ lập lách và bu lông. Khoa và P trộm cắp được 03 bộ lập lách và bu lông đường sắt, có tổng trọng lượng là 105 kilôgam. P cùng Khoa mang số lập lách và bu lông này đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền là 700.000 đồng rồi đi mua ma túy cùng nhau sử dụng hết.

\* **Vụ thứ M1 một:** Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/5/2021, P cùng với Hoàng Văn M1, sinh năm 1995 ở bản R, xã T1, huyện Y đi đến đoạn đường sắt nêu trên. P và M1 dùng mỏ lết, rũa và ống kim loại hình hộp trộm cắp được 02 (hai) bộ lập lách và bulông cho vào hai bao tơ dứa, sau đó bỏ ma túy mang theo từ trước cùng nhau sử dụng. Khi P và M1 đang sử dụng ma túy thì Khoa đến cùng P và M1 sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, P, Khoa và M1 sử dụng mỏ lết, rũa và ống kim loại hình hộp cùng nhau trộm cắp tiếp 01 bộ lập lách và bu lông cho vào 01 bao tơ dứa. Sau khi trộm cắp được 03 bộ lập lách và bu lông có tổng trọng lượng là 105 kilôgam, P, Khoa và M1 cùng nhau mang số lập lách và bu lông đến nhà chị Hà Thị H4, P trực tiếp vào bán cho chị H4, P không nhớ được bao nhiêu tiền, sau đó Khoa, P và M1 sử dụng số tiền đó mua ma túy cùng nhau sử dụng hết.

\* **Vụ thứ M1 hai:** Buổi chiều ngày 07/5/2021, P điều khiển xe mô tô đến đoạn đường sắt trên và dùng xà cày trộm cắp được 03 miếng đệm ray và đinh đường sắt, có tổng trọng lượng khoảng 17 kilôgam rồi mang đến bán cho chị Hà Thị H4 được số tiền là 100.000 đồng, P mua ma túy sử dụng một mình hết.

Ngày 15/6/2021 và 16/6/2021, tiến hành cho P, M1 và Khoa xác định vị trí. Kết quả: P, M1 và Khoa xác định đúng vị trí đã trộm cắp là đoạn đường sắt từ Km 26+500 đến Km26+600 thuộc bản Bãi Lát, xã T1, huyện Y.

Ngày 15/6/2021, tiến hành cho P xác định vị trí bán thiết bị đường sắt đã trộm cắp. Kết quả: P xác định đúng vị trí là cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Hà Thị H4, sinh năm 1986 ở tổ dân phố T2, thị trấn Nh, huyện T3.

Ngày 16/6/2021, tiến hành cho Khoa xác định vị trí bán thiết bị đường sắt đã trộm cắp. Kết quả: Khoa xác định đúng địa điểm là nhà của Trần Thị H2, sinh năm 1971 ở thôn Ch, xã Liên S, huyện T3.

Ngày 16/6/2021, Cơ quan điều tra tạm giữ tổng số 14 bộ đệm ray và 89 chiếc đinh đường của chị Trần Thị H2, sinh năm 1971 ở thôn Ch, xã Liên S, huyện T3.

Căn cứ lời khai nhận của Khoa, P, M1 về số lần, số lượng các thiết bị đường sắt do các đối tượng trộm cắp và tài sản đã thu giữ, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: Giá trị còn lại của tài sản là 6.040.000 đồng (*Sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó:

- + 11 bộ lắp lách nối ray đường sắt P43 thường có giá trị 2.640.000 đồng (01 bộ gồm 02 thanh x 15kg/01 thanh x 8.000 đồng/01kg = 2.640.000 đồng);
- + 89 chiếc đinh đường, có tổng trọng lượng 28kg có giá trị 224.000 đồng;(28 kg đinh đường x 8.000 đồng/01kg = 224.000 đồng);
- + 14 bộ đệm ray đường tàu, có tổng trọng lượng 71 kg có giá trị 568.000 đồng; (71kg đệm ray x 05kg/01 bộ x 8.000 đồng/01kg = 568.000 đồng);
- + 54 đệm ray đường tàu P43 có giá trị 2.160.000 đồng;(54 đệm ray x 05kg/01 bộ x 8.000 đồng/01kg = 2.160.000 đồng);
- + 11 kilôgam đinh đường có giá trị 88.000 đồng (11 kg đinh đường x 8.000 đồng/01kg = 88.000 đồng);
- + 45 kilôgam bu lông mối P43 có giá trị 360.000 đồng;(45 kg bu lông x 8.000 đồng/01kg = 360.000 đồng).

Ngày 09/8 và 10/8/2021 tiến hành cho Đàm Văn Khoa và Trần Văn P nhận dạng vật chứng, kết quả Khoa và P đều nhận ra 14 bộ đệm ray và 89 chiếc đinh đường (đã thu giữ) là tài sản do các đối tượng đã trộm cắp.

Ngày 12/8/2021 tiến hành cho ông Thân Văn S (đại diện bị hại - Công ty Cổ phần đường sắt H) nhận dạng vật chứng, kết quả ông S nhận ra 14 bộ đệm ray và 89 chiếc đinh đường (đã thu giữ) là tài sản của Công ty đã bị trộm cắp.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 03/8 và 07/8/2021 thể hiện: Đàm Văn

Khoa và Trần Văn P dương tính.

Quá trình điều tra, Trần Văn P bỏ trốn, ngày 31/01/2022, P bị bắt theo Lệnh truy nã, không thu giữ tài sản gì.

Ngày 09/02/2022 tiến hành cho nhận dạng, Trần Văn P nhận ra Trần Thị H2 là người đã mua thiết bị đường sắt do các đối tượng đã đem đến bán.

Ngày 15/02/2022, tiến hành thực nghiệm điều tra tại hiện trường, Trần văn P thực hiện thuần thục các động tác dùng xà cày, ông kim loại, rửa và mở lết tháo trộm các thiết bị đường sắt.

Quá trình điều tra, Hà Thị H4 không thừa nhận mua thiết bị đường sắt do các đối tượng đem đến bán. Cơ quan điều tra yêu cầu H4 đến đối chất nhưng H4 từ chối.

Quá trình điều tra, P khai sử dụng chiếc xe mô tô của mẹ vợ là bà Ngô Thị L2 để đi trộm cắp tài sản. Kết quả tra cứu xe mô tô biển kiểm soát 98AK-01137 mang tên Ngô Thị L2 ở Nh - T3 - Bắc Giang. Ngày 22/02/2022, Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với bà Ngô Thị L2, sinh năm 1966 ở tổ dân phố Đ3 2, thị trấn Nh, huyện T3. Bà L2 xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98AK-01137 là tài sản của bà cho P mượn để đi lại, bà L2 không biết P sử dụng xe đi trộm cắp tài sản.

Về vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y khi xét xử đối với Đàm Văn Khoa.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty H (do ông Thân Văn S đại diện) và chị Trần Thị H2 đều không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-YT ngày 26/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Phát biểu luận tội tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn P từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y khi xét xử đối với Đàm Văn Khoa.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo P.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được Hội đồng xét xử công bố lời khai, bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy bị hại và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ thể hiện quan điểm của họ, sự vắng mặt này không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/4/2021 đến ngày 07/5/2021 tại Km 26+500 đến Km 26+600 tuyến đường sắt Kép - Lưu Xá ở bản Bãi Lát, xã T1, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Trần Văn P, Đàm Văn Khoa và Hoàng Văn M1 đã trộm

cấp tài sản là đệm ray, đỉnh đường, lập lách và bu lông đường sắt của Công ty Cổ phần đường sắt H, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 27/4/2021, Khoa và P trộm cấp 14 miếng đệm ray (71kg) trị giá 568.000 đồng.

Vụ thứ hai: Ngày 28/4/2021, Khoa và P trộm cấp 08 miếng đệm ray (40kg) trị giá 320.000 đồng.

Vụ thứ ba: Ngày 29/4/2021, Khoa và P trộm cấp 16 miếng đệm ray (80kg) trị giá 640.000 đồng.

Vụ thứ tư: Ngày 29/4/2021, Khoa và P trộm cấp 30 kg đệm ray trị giá 240.000 đồng.

Vụ thứ năm: Ngày 30/4/2021, P trộm cấp 35 kg đệm ray trị giá 280.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Ngày 30/4/2021, Khoa và P trộm cấp 33kg đệm ray và đỉnh đường trị giá 264.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Ngày 01/5/2021, P trộm cấp 40kg đệm ray trị giá 320.000 đồng.

Vụ thứ tám: Ngày 02/5/2021, P trộm cấp 02 bộ lập lách và bu lông (60kg) trị giá 480.000 đồng.

Vụ thứ chín: Ngày 03/5/2021, Khoa và P trộm cấp 03 bộ lập lách và bu lông (105kg) trị giá 840.000 đồng.

Vụ thứ M1: Ngày 04/5/2021, Khoa và P trộm cấp 03 bộ lập lách và bu lông (tổng 105kg) trị giá 840.000 đồng.

Vụ thứ M1 một: Ngày 05/5/2021, Khoa và P và M1 trộm cấp 03 bộ lập lách và bu lông (tổng 105kg) trị giá 840.000 đồng.

Vụ thứ M1 hai: Ngày 07/5/2021, P trộm cấp 03 miếng đệm ray và đỉnh đường (17kg) trị giá 136.000 đồng.

Như vậy, Đàm Văn Khoa và Trần Văn P cùng nhau thực hiện tổng 8 vụ với tổng giá trị tài sản là 4.552.000.000 đồng (*bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng*). Ngoài ra một mình Trần Văn P thực hiện 04 vụ với tổng giá trị 1.216.000 đồng (*một triệu hai trăm M1 sáu nghìn đồng*). Trần Văn P phải chịu trách nhiệm 12 vụ với tổng số tiền 5.768.000 đồng (*năm triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Trần Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã liên tục thực hiện 12 vụ với tổng số tiền 5.768.000 đồng (*năm triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng*). Mặc dù mỗi lần thực hiện hành vi trộm cắp giá trị tài sản đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy chưa lần nào bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp liên tục trong một thời gian ngắn, liên tiếp các ngày kế tiếp nhau từ

ngày 27/4/2021 đến ngày 07/5/2021 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản trong các lần đã trộm cắp. Do đó, bản Cáo trạng số 11/CT - VKS - YT ngày 26/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo khi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội liên tục, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh địa P nơi bị cáo phạm tội. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn và bị truy nã. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, là người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại (Công ty đường sắt H) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên về trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án.

[9] Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y do vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Đối với hành vi phạm tội của Đàm Văn Khoa đã bị xét xử tại Bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.

Đối Hoàng Văn M1 là người cùng Đàm Văn Khoa, Trần Văn P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 05/5/2021 nhưng giá trị tài sản trộm cắp trị giá 840.000 đồng; bản thân M1 không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên chưa đủ yếu tố định lượng cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M1 về hành vi này là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Đàm Văn Khoa và Hoàng Văn M1, ngày 08/11/2021, Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Khoa, M1 mỗi người 750.000 đồng về hành vi này.

Đối chị Trần Thị H2 không biết các tài sản mua của các đối tượng là do phạm tội mà có; chị Hà Thị H4 không thừa nhận mua các tài sản do các đối tượng đem đến bán, bà Trần Thị Dung không biết Khoa sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 98N3-5261 đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý đối với chị H2, chị H4, bà Dung là có căn cứ.

[10] Bị cáo là hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn P 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn P.

\* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

\* Về Vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

\* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn P.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Y;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã T1, huyện Y
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Việt Hùng**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Dương Ngô Phiên - Trần Hải Đăng**

**Nguyễn Văn Tuấn**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Y;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã T1, huyện Y
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Tuấn**

